Trường THCS Mai Xuân Thưởng Họ và tên giáo viên: Lê Thị Oanh

Tổ: Xã hội

**ÔN TẬP**

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

**a) Mục tiêu:**

- Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập để khắc sâu kiến thức

**b) Nội dung:**

- GV giao bài tập cho HS.

- HS hoạt động cá nhân, nhóm để hoàn thành bài tập.

**c) Sản phẩm:** Đáp án đúng của bài tập

**d) Tổ chức thực hiện**

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

- SGK, SGV.

- Máy chiếu, máy tính.

- Phiếu học tập.

**III. Tiến trình dạy học**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của các bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b. Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm để làm bài tập của GV giao.

**c. Sản phẩm:** Đáp án đúng của bài tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: (GV giao bài tập cho HS)

***\* Dựa vào bảng trong SGK em hãy tóm tắt nội dung của ba văn bản( làm vào vở học)***

Phiếu học tập số 1

|  |  |
| --- | --- |
| **Văn bản** | **Nội dung chính** |
| Thánh Gióng | a. Một hôm, bà ra đồng thấy một vết chân to ướm thử. Bà sinh ra Gióng, lên ba vẫn không biết nói cười.  b. Vào thời vua Hùng Vương thứ sáu, ở làng Gióng, có hai vợ chồng ông lão chăm chỉ, tốt bụng và ao ước có một đứa con.  c. Vua nhớ công ơn, cho lập đền thờ.  d. Giặc Ân xâm lược, vua sai sứ giả rao tìm người tài cứu nước, nghe tiếng rao, Gióng liền nói được ngỏ lời xin đi đánh giặc. Vua cho mang ngựa sắt, roi sắt, giáp sắt đến, Gióng vươn vai cao hơn trượng, phi ngựa xông vào trận, giặc tan.Gióng lên đỉnh núi, cởi bỏ áo giáp sắt, cả người lẫn ngựa từ từ bay về trời. |
| Sự tích Hồ Gươm | a. Giặc Minh đô hộ, nghĩa quân Lam Sơn nổi dậy nhưng thất bại, Long Quân quyết định cho mượn gươm thần.  b. Lê Lợi thua trận, chạy vào rừng, tình cờ bắt được chuôi gươm.  c. Lê Lợi đến nhà Thận, thấy lưỡi gươm phát sáng, cầm lên xem.  d. Lê Thận đi đánh cá, ba lần kéo lưới đều thấy lưỡi gươm, bèn mang về nhà.  e. Lê Lợi gặp lại Thận, kể lại truyện, hai người đem gươm ra tra vào nhau vừa như in. Lê Thận cùng tướng lĩnh nguyện một lòng phò Lê Lợi cứu nước. Từ đó nghĩa quân nhanh chóng quét sạch giặc ngoại xâm.  f. Đất nước thanh bình, Lê Lợi lên làm vua, Long Quân sai Rùa Vàng đòi lại gươm thần.  g. Vua trả gươm, từ đó hồ Tả Vọng mang tên Hồ Gươm hay hồ Hoàn Kiếm. |
| Bánh chưng,  bánh giầy | a. Các hoàng tử đua nhau làm cỗ thật hậu, riêng Lang Liêu được thần mách bảo, dùng gạo làm hai thứ bánh dâng vua.  b. Vua cha chọn bánh của lang Liêu để tế trời đất cùng Tiên Vương và nhường ngôi cho chàng.  c. Hùng Vương thứ sáu về già muốn truyền ngôi cho người con nào tài giỏi.  d. Từ đó nước ta có tục làm bánh chưng, bánh giầy vào ngày tết. |

* Dựa vào nội dung đã học các em hãy xếp các vị trí thứ tự của các văn bản vào bảng sau:

***\* Liệt kê một số sự việc, chi tiết, mà em cho là đặc sắc nhất, đáng nhớ nhất trong ba văn bản đã nêu, hãy nêu lý do tại sao em lựa chọn.***

**Sự kiện, chi tiết đặc sắc, đáng nhớ.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Thánh Gióng** | **Sự tích**  **Hồ Gươm** | **Bánh chưng bánh giầy** |
| **Sự kiện, chi tiết** | - Gióng cất tiếng nói đầu tiên là tiếng nói đòi đi đánh giặc.  - Cả dân làng góp gạo nuôi Gióng  - Gióng lớn nhanh như thổi, vươn vai trở thành tráng sĩ.  - Roi sắt gãy, Gióng nhổ tre bên đường đánh giặc  - Giặc tan, Gióng cưỡi ngựa bay về trời. | - Khi tra chuôi gươm vào lưỡi gươm thì vừa như in.  - Chi tiết Rùa Vàng đòi gươm | - Chi tiết Lang Liêu được thần báo mộng, lấy gạo làm bánh lễ Tiên Vương |
| **Lý do lựa chọn** | Những chi tiết trên thể hiện được ý nghĩa, nội dung, chủ đề của truyện: Gióng là hình tượng người anh hùng đầu tiên, tiêu biểu cho lòng yêu nước, cho ý thức đánh giặc cứu nước của nhân dân ta. | - Chi tiết tra chuôi gươm vào lưỡi gươm cho thấy đó là sự thống nhất sức mạnh, ý chí của cả dân tộc, cuộc chiến đấu này là thuận theo ý trời.  - Chi tiết Rùa Vàng đòi gươm mang nhiều ý nghĩa: giải thích tên gọi Hồ Gươm, đánh dấu và khẳng định chiến thắng hoàn toàn của nghĩa quân Lam Sơn và tư tưởng yêu hoà bình của nhân dân ta. | Chi tiết tưởng tượng này có ý nghĩa đề cao lao động, đề cao trí thông minh sáng tạo của con người. |

*Học sinh có thể tùy ý đưa ra lý do lựa chọn các chi tiêu tiêu biểu*

**Phiếu học tập số 2**

Em hãy ghi một số chi tiết em cho là tiêu biểu vào phiếu học tập sau và nêu lý do tại sao em chọn chi tiết đó.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Thánh Gióng** | **Sự tích**  **Hồ Gươm** | **Bánh chưng bánh giầy** |
| **Sự kiện, chi tiết** |  |  |  |
| **Lý do lựa chọn** |  |  |  |

**Bài tập 1: Khi đọc một văn bản truyền thuyết cần lưu ý đến những đặc điểm nào của thể loại này?(HS thảo luận theo cặp đôi)**

**Dự kiến sản phẩm**

\* Là loại truyện dân gian kể về các nhân vật và sự kiện có liên quan đến lịch sử thời quá khứ.

\* Nhân vật trong truyện là con người, loài vật, đồ vật được nhân hoá. Nhân vật thường có các đặc điểm khác lạ về lai lịch, phẩm chất, tài năng; thường gắn với sự kiện lịch sử và có công lớn đối với cộng đồng, được cộng đồng truyền tụng, tôn thờ

\* Cốt truyện là chuỗi các sự việc được sắp xếp theo một trình tự nhất định, có liên quan chặt chẽ với nhau. Truyện thường xoay quanh công trạng, kì tích của nhân vật mà cộng đồng truyền tụng, thường sử dụng các yếu tố kì ảo, hoang đường nhằm thể hiện tài năng, sức mạnh của nhân vật.

\* Truyện thể hiện thái độ, tình cảm và cách đánh giá của nhân dân đối với các sự kiện, nhân vật  lịch sử.

**Bài tập 2: Khi tóm tắt một văn bản bằng sơ đồ tư duy em cần lưu ý những gì?**

\* Bước 1: Cần đọc kĩ văn bản cần tóm tắt, xác định văn bản gồm mấy phần hoặc mấy đoạn, mối quan hệ giữa các phần đó. Tìm từ khoá và ý chính của từng phần hoặc đoạn. Từ đó xác định nội dung chính của văn bản và hình dung cách vẽ sơ đồ.

\* Bước 2: Tóm tắt văn bản bằng sơ đồ, dựa trên số phần hoặc số đoạn, xác định số ô hoặc số bộ phận cần có trong sơ đồ. Chọn cách thể hiện sơ đồ tốt nhất

\* Bước 3: Kiểm tra lại sơ đồ đã vẽ, xem các ý chính của văn bản đã đủ và rõ chưa, cách thể hiện về các phần, đoạn, ý chính và quan hệ giữa chúng đã phù hợp chưa.

**Bài tập 3: Bài học giúp em hiểu điều gì về lịch sử nước mình?**

Bước 1:

Bài học giúp em hiểu thêm những về lịch sử của dân tộc Việt Nam, là một dân tộc có truyền thống đấu tranh anh hùng, dù phải đối mặt với nhiều kẻ thù nhưng các thế hệ vẫn giữ vững chủ quyền dân tộc. Đó còn là tinh thần đoàn kết, chung sức chung lòng tạo thành sức mạnh vô cùng to lớn của nhân dân ta. Không những vậy, nước ta còn có nhiều truyền thống văn hoá mang đậm bản sắc dân tộc, có ý nghĩa sâu sắc và được truyền đời qua nhiều thế hệ.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập 1, 2 & 3

B3: Báo cáo, thảo luận

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:**

- Củng cố kiến thức nội dung của bài học

- Mở rộng thêm bằng cách đọc thêm 1 số văn bản khác

**b. Nội dung:**

- GV ra bài tập

- HS làm bài tập trong SGK

**c. Sản phẩm:** Đáp án đúng của bài tập

**d. Tổ chức thực hiện**

B1: Chuyển giao nhiệm vụ: Giáo viên giao bài tập cho HS

Bài tập 1: Viết một kỉ niệm của bản thân và kể lại trước lớp. Trong đó có sử dụng từ láy, hãy gạch chân câu văn có sử dụng từ láy và nêu tác dụng.

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS đọc để xác định yêu cầu của bài tập.

- GV hướng dẫn HS cách làm.

B3: Báo cáo, thảo luận

- GV yêu cầu HS chữa bài tập bằng cách trình bày sản phẩm của mình.

- HS lên bảng chữa bài hoặc đứng tại chỗ để trình bày, chụp lại bài và gửi lên zalo. HS khác theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung (nếu cần)…

B4: Kết luận, nhận định:GV nhận xét bài làm của HS.

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.